

Bản án số: 252/2021/HS-ST

Ngày 26-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hải.

2. Ông Đặng Song Hoàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 228/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 304/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn C (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1985 tại tỉnh Khánh Hòa; Hộ khẩu thường trú: Tổ 19 C, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở trước khi bị bắt: Số 40/15 đường B, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Võ Văn N, sinh năm: 1953 và mẹ Huỳnh Thị S, sinh năm: 1952; Bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 06 anh chị em; Vợ Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1992; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2016, con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 25-5-2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (có mặt)

* *Bị hại:* Chị Trần Thị Kiều C, sinh năm: 2002. (Vắng mặt)

Hộ khẩu thường trú: Ấp 4B, xã T, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Địa chỉ: Số 30 đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 106 đường N, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22-5-2021, tại đại lý vé số địa chỉ 580 đường Trần Phú, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chị Trần Thị Kiều C có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng tại chân phía trước tủ đựng vé số và đi dán kết quả xổ số kiến thiết tại bảng thông báo trước cửa. Lúc này, Võ Văn C đi xe mô tô hiệu Wave mang biển kiểm soát 79L9-5703 đến để mua vé số thì thấy điện thoại trên không ai quản lý nên đã lén lút lấy rồi bỏ vào túi quần và lên xe chạy đi. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị C, C đã lấy sim ra khỏi điện thoại rồi về phòng trọ ở 40/15 đường Bạch Đằng, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cất giấu. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23-5-2021 C đến tiệm sửa chữa điện thoại tại địa chỉ số 106 đường Bạch Đằng, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để bẻ khóa nhưng không được nên chủ tiệm là anh Nguyễn Thanh B đã gửi điện thoại nêu trên lên Thành phố Hồ Chí Minh để chạy lại phần mềm. Sau khi bị mất điện thoại chị C đã trình báo cơ quan Công an. Qua kiểm tra camera an ninh tại Công an Phường 5, thành phố Vũng Tàu thì chị C cùng bạn đã nhận dạng C đã trộm cắp chiếc điện thoại nêu trên của chị C. Ngày 24-5-2021, bạn của chị C phát hiện C tại đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu nên đã báo cho chị C cùng lực lượng Công an đưa C về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐG-TTHS ngày 01-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu kết luận 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus có giá trị là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

* Việc thu giữ và xử lý đồ vật, tài sản, vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus. - Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu đã trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus cho chị C.

- 01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 79L7-5703, số máy HD1P53FMHY0145921, số khung WA11000002559.

Đối với xe mô tô nêu trên, qua xác minh thì ông Lê Văn C là người đứng tên đăng ký và ông C khai đã bán xe mô tô trên cho một người tên T (không rõ lai lịch) từ năm 2007 nên không còn sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã đăng thông tin về chiếc xe mô tô trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay không ai đến nhận là chủ sở hữu của chiếc xe.

Vật chứng, tài sản còn lại hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị C đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh B không có thiệt hại và không yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 236/CT-VKS ngày 17-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố bị cáo Võ Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

Đối với anh Nguyễn Thanh B do không biết điện thoại Iphone 8 Plus do C phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh B không yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét giải quyết.

- Xử lý vật chứng, tài sản: Đề nghị trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 79L7-5703, số máy HD1P53FMHY0145921, số khung WA11000002559 cho bị cáo C.

Bị cáo Võ Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại chị C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh B vắng mặt tại phiên tòa nhưng không có thiệt hại gì và không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh B theo quy định tại điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo được xác định như sau:

Căn cứ lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa, đối chiếu lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu đã thu

thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 22-5-2021, Võ Văn C đi xe mô tô hiệu Wave mang biển kiểm soát 79L9-5703 đến tại đại lý vé số địa chỉ 580 đường Trần Phú, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để mua vé số thì thấy điện thoại Iphone 8 Plus màu trắng để tại chân phía trước tủ đựng vé số, lúc này chị C đi dán kết quả xổ số kiến thiết tại bảng thông báo trước cửa nên không ai quản lý chiếc điện thoại, lợi dụng sơ hở C đã lén lút lấy điện thoại rồi bỏ vào túi quần và lên xe chạy đi. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của chị C, C đã lấy sim ra khỏi điện thoại rồi về phòng trọ ở 40/15 đường Bạch Đằng, Phường 5, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cất giấu. Đến ngày 24-5-2021, C bị phát hiện tại đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Thắng Tam, thành phố Vũng Tàu. Theo bản kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐG-TTHS ngày 01-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự thành phố Vũng Tàu kết luận 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus có giá trị là 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm ngàn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo C đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng nẩy sinh lòng tham, muốn có điện thoại để sử dụng nên đã bất chấp và cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần tuyên một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu và khung hình phạt bị Viện kiểm sát truy tố cao nhất đến ba năm tù nên thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm theo quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng, tài sản:

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vũng Tàu đã trả 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus cho bị hại chị C.

Đối với xe mô tô, biển kiểm soát 79L7-5703, số máy HD1P53FMHY0145921, số khung WA11000002559 người đứng tên đăng ký là ông Lê Văn C nhưng ông C đã bán xe từ năm 2007 cho người tên T nên không còn sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Vũng Tàu đã xác minh và đăng thông tin về chiếc xe mô tô trên phương tiện thông tin đại chúng

nhưng đến nay vẫn không xác định được chủ sở hữu của chiếc xe. Vì vậy, trả lại xe mô tô biển kiểm soát 79L7-5703, số máy HD1P53FMHY0145921, số khung WA11000002559 cho bị cáo C.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp không yêu cầu gì thêm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh B do không biết điện thoại Iphone 8 Plus do C phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và anh B không có thiệt hại, không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Võ Văn C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Võ Văn C 08 (**tám**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-5-2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Bị hại là chị Trần Thị Kiều C đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus.

Trả lại 01 xe mô tô, biển kiểm soát 79L7-5703, số máy HD1P53FMHY0145921, số khung WA11000002559 cho bị cáo C.

Vật chứng, tài sản còn lại nêu trên hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 230/BB.THA ngày 17-8-2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu nên không giải quyết.

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu TAND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Phụng